

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TỪ SƠN  
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 25/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN  
*Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Tiến H  
Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thái H, Ông Nguyễn Đăng T.  
Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đàm Thu H - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị H- Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2019, theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX - ST, ngày 18/5/2020 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1994 (có mặt)

HKTT: Số nhà 05, khu phố TN, phường ĐK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

HKTT: Khu phố TN, phường ĐK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án cũng nh- tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Vũ Thị P trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn năm 2011, trước khi kết hôn có được tìm hiểu thỏa thuận không ai ép buộc, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Sau khi cưới tình cảm vợ chồng sống bình thường đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do không có con được, vợ chồng đã đi chữa nhiều lần nhưng không được, anh L không chịu làm ăn gì, bất đồng quan điểm, năm 2018 chị đã làm đơn ly hôn với anh L sau đó chị rút đơn ly hôn về để vợ chồng về đoàn tụ. Vợ chồng đã đi thuê nhà riêng để ở, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được, anh L vẫn không chịu làm ăn gì, việc mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng căng thẳng, chị có nói với gia đình chị. Chị đã về nhà bố mẹ để chị ở từ tháng 8/2019 đến nay, trong thời gian chị về nhà bố mẹ để chị ở anh L không hỏi gì, không quan tâm gì đến chị, bỏ mặc. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa. Quan điểm của chị là đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn L đến tòa án để làm việc, nhưng anh L không có mặt tại Tòa án, Tòa án đã phối hợp với UBND phường ĐK làm các thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng anh L không hợp tác, Tòa án đã phải niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh L.

Tại Tòa án, cũng như trong quá trình tranh luận tại phiên tòa, chị Vũ Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình là chị xin đ-ợc ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Về tài sản chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện *đúng, đầy đủ* quy định tại Điều 203 BLTTDS năm 2015.

- \* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- \* Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70,71,72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- \* *Ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

- Nội dung quan hệ tranh chấp: Ly hôn, Tòa án đã xác định quan hệ tranh chấp đúng quy định tại Điều 28 BLTTDS.

- Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Vũ Thị P là có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn L của chị Vũ Thị P. Vợ chồng không có con chung. Về tài sản chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng, nên không xem xét.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

- \* Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm (nếu có): Không.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Vũ Thị P và anh Nguyễn Văn L kết hôn năm 2011, trước khi kết hôn có được tìm hiểu thỏa thuận không ai ép buộc, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp đúng quy định của pháp luật. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng sống bình thường đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do không có con được, vợ chồng đã đi chữa nhiều lần nhưng không được, anh L không chịu làm ăn gì, bất đồng quan điểm, năm 2018

chị đã làm đơn ly hôn với anh L sau đó chị rút đơn ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ, vợ chồng đã đi thuê nhà riêng để ở, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được, anh L vẫn không chịu làm ăn gì, việc mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng căng thẳng, chị có nói với gia đình chị. Chị đã về nhà bố mẹ để chị ở từ tháng 8/2019 đến nay, trong thời gian chị về nhà bố mẹ để chị ở anh L không hỏi gì, không quan tâm gì đến chị, bỏ mặc. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa. Quan điểm của chị là đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị. Đối với anh L Tòa án đã tiến hành làm các thủ tục theo quy định của pháp luật, song anh L không đến Tòa án và phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị P và anh Nguyễn Văn L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy chấp nhận việc chị Nguyễn Thị P xin ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị P phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Bởi các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 56, Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 28, 35, 39, 143, 144, 146., 147, 235, 239, 243, 249, 254, 264, 266, 267, 273

Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2/ Về con chung: Không có.

3/ Về tài sản, công nợ: các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Vũ Thị P phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Xác nhận chị P đã nộp đủ tiền án phí ly hôn tại biên lai số AA/2017/0002358 ngày 02/12/2019. Tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án (hoặc niêm yết bản án).

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKS tx Từ Sơn.
- Thi hành án tx Từ Sơn.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- UBND phường ĐK.

**Nguyễn Tiến H**